

Số: 47/QĐ - MNCD

Phúc Diên, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi bổ sung và điều chỉnh ngân sách năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON CẨM DIỀN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017 TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3007/QĐ- UBND ngày 30/6/2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị trực thuộc UBND huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ quyết định số: 20109,2010,2011/QĐ – UBND, ngày 30/5/2025 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị thực hiện hỗ trợ tiền ăn, CPHT, cấp bù học phí năm học 2024-2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán chi bổ sung ngân sách năm 2025 của Trường Mầm Non Cẩm Diên về việc cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục năm 2025 để thực hiện hỗ trợ tiền ăn, CPHT, cấp bù học phí năm học 2024-2025;

Hình thức công khai: Trên trang Web của nhà trường và đọc công khai các cuộc họp hàng tháng trong hội đồng sư phạm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. BGH nhà trường, bộ phận kế toán và cán bộ viên chức - nhân viên căn cứ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu :VT, KT



HIỆU TRƯỞNG
HỒ THỊ LAN

Đơn vị: Trường mầm Non Cẩm Điền
Mã Chương: 622, Loại 070 - khoản 071

Mã SDQHNS: 1016897

Số tài khoản: 9527.3 1016897

Số tài khoản: 9523.3 1016897

DỰ TOÁN BỔ SUNG CHI NSNN NĂM 2025

(Kèm theo quyết định số: 2109, 2010, 2111/QĐ - UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của UBND huyện Cẩm Giàng)

Đơn vị: 1.000 đồng

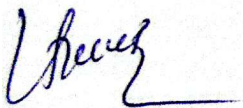
	Nội dung	Số tiền
	I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
	1. Số thu phí, lệ phí (nộp Kho bạc 100%)	-
	- Học phí	-
	2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	-
	Chi cải cách tiền lương + Lương GVHD	-
	Chi công tác quản lý thu	-
	Chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa nhỏ, chi khác	-
	Chi tăng cường CSVC dùng cho chuyên môn	-
	3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
	II. Dự toán chi ngân sách nhà nước	7.985
	1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề	7.985
	Tiết kiệm chi TX để cải cách tiền lương (để tại huyện)	
	a) Kinh phí giao tự chủ	-
	Quỹ lương	-
	Chi thường xuyên	-
	Tăng cường CSVC.....	-
	b) Kinh phí không giao tự chủ	7.985
	Hỗ trợ CPHT	2.850
	Hỗ trợ tiền ăn trưa	3.040
	Cấp bù học phí	2.095
	2. Chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học:	

Ngày tháng 5 năm 2025

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

PHÒNG TC - KẾ HOẠCH




Hô Thị Lan


PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Được quét bằng CamScanner

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục để hỗ trợ cấp bù học phí năm học 2024-2025 theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi một số điều của 09 Luật (nội dung Luật sửa Luật Ngân sách nhà nước) ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số: 109/TTr-TCKH ngày 29 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách huyện, số tiền: 172.881.500 đồng (Một trăm bảy mươi hai triệu tám trăm tám mươi một nghìn năm trăm đồng) (Từ nguồn kinh phí chi thực hiện chế độ sự nghiệp giáo dục năm 2025). Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện để chi cấp bù học phí năm học 2024-2025 theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo huyện, Kho bạc Nhà nước Khu vực V, Hiệu trưởng các trường có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.



Trần Văn Quyết

(Kèm theo Quyết định số 2109 /QĐ - UBND ngày 30 tháng 8 năm 2025 của UBND huyện Cẩm Giàng).

PHỤ LỤC



ĐVT: đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Số tiền	Ghi chú
I	KHỐI TRƯỜNG MẦM NON	29.779.000	
1	Cẩm Hưng	8.420.000	
2	Ngọc Liên	945.000	
3	Lương Điền	1.890.000	
4	Định Sơn	472.000	
5	Cẩm Hoàng	2.190.000	
6	Cẩm Vũ	1.667.500	
7	Đức Chính	945.000	
8	Cao An	1.155.000	
9	Lai Cách	6.065.000	
10	Cẩm Đoài	312.000	
11	Cẩm Đông	1.155.000	
12	Tân Trường	1.050.000	
13	Cẩm Phúc	1.417.500	
14	Cẩm Điền	2.095.000	
II	KHỐI TRƯỜNG THCS	126.565.000	
1	Cẩm Hưng	12.240.000	
2	Ngọc Liên	9.690.000	
3	Cẩm Giang	9.180.000	
4	Lương Điền	11.432.500	
5	Thạch Lỗi	2.295.000	
6	Định Sơn	9.902.500	
7	Cẩm Hoàng	6.927.500	
8	Cẩm Vũ	9.775.000	
9	Cẩm Văn	7.820.000	
10	Đức Chính	6.120.000	
11	Cao An	6.120.000	
12	Lai Cách	7.650.000	
13	Cẩm Đoài	1.530.000	
14	Cẩm Đông	3.357.500	
	Tân Trường	7.267.500	
	Cẩm Phúc	8.627.500	
	Cẩm Điền	5.865.000	
	Nguyễn Huệ	765.000	
	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện	16.537.500	
	TỔNG CỘNG (I+II+III):	172.881.500	

Bằng chữ: Một trăm bảy mươi hai triệu tám trăm tám mươi một triệu năm trăm nghìn đồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIANG**

Số: 110 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giang, ngày 10 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục
để thực hiện hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi một số điều của 09 Luật (nội dung Luật sửa Luật Ngân sách nhà nước) ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số: 110/TTr-TCKH ngày 29 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách huyện, số tiền: **419.625.000 đồng (Bốn trăm mười chín triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)** (Từ nguồn kinh phí chi thực hiện chế độ sự nghiệp giáo dục năm 2025). Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện để thực hiện hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo huyện, Kho bạc Nhà nước Khu vực V, Hiệu trưởng các trường có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.



Trần Văn Quyết

(Kèm theo Quyết định số 2810

PHỤ LỤC

/QĐ - UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của UBND huyện Cẩm Giàng).

ĐVT: đồng

STT	TÊN ĐƠN VỊ	Số tiền	Ghi chú
I	KHỐI MẦM NON		
1	Cẩm Hưng	47.175.000	
2	Ngọc Liên	11.400.000	
3	Lương Điền	1.350.000	
4	Định Sơn	4.050.000	
5	Cẩm Hoàng	1.200.000	
6	Đức Chính	1.350.000	
7	Cao An	1.350.000	
8	Lai Cách	2.925.000	
9	Cẩm Đông	12.000.000	
10	Tân Trường	1.200.000	
11	Cẩm Phúc	5.550.000	
12	Cẩm Điền	1.950.000	
		2.850.000	
II	KHỐI TIỂU HỌC	193.950.000	
1	Cẩm Hưng	22.500.000	
2	Ngọc Liên	18.900.000	
3	Cẩm Giang	5.400.000	
4	Lương Điền	10.200.000	
5	Thạch Lỗi	6.750.000	
6	Định Sơn	12.150.000	
7	Cẩm Hoàng	600.000	
8	Cẩm Vũ	12.150.000	
9	Cẩm Văn	1.350.000	
10	Đức Chính	12.150.000	
11	Cao An	14.100.000	
12	Lai Cách	5.400.000	
13	Cẩm Đoài	9.450.000	
14	Cẩm Đông	16.950.000	
15	Tân Trường I	5.400.000	
16	Tân Trường II	6.750.000	
17	Cẩm Phúc	20.250.000	
18	Cẩm Điền	13.500.000	
III	KHỐI TRƯỜNG THCS	163.800.000	
1	Cẩm Hưng	18.900.000	
2	Ngọc Liên	12.000.000	
3	Cẩm Giang	9.450.000	
4	Lương Điền	18.150.000	
5	Thạch Lỗi	4.050.000	
6	Định Sơn	10.950.000	
7	Cẩm Hoàng	8.850.000	
8	Cẩm Vũ	8.100.000	
9	Cẩm Văn	12.150.000	

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG

Số: 211/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổ sung kinh phí cho đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục để thực hiện hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo năm học 2024-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi một số điều của 09 Luật (nội dung Luật sửa Luật Ngân sách nhà nước) ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số: 111/TTr-TCKH ngày 29 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách huyện, số tiền: 72.720.000 đồng (Bảy mươi hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) (Từ nguồn kinh phí chi thực hiện chế độ sự nghiệp giáo dục năm 2025). Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện để thực hiện hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo năm học 2024-2025.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của chế độ quản lý tài chính hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Giáo dục & Đào tạo huyện, Kho bạc Nhà nước Khu vực V, Hiệu trưởng các trường có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.



CHỦ TỊCH

Trần Văn Quyết

theo Quyết định số: 2111

IQD - UBND ngày 10 tháng 6 năm 2025 của UBND huyện Cẩm Giàng).

PHỤ LỤC



STT	TÊN ĐƠN VỊ	Số tiền	Ghi chú
1	KHỐI TRƯỜNG MẦM NON	72.720.000	
1	Cẩm Hưng	8.640.000	
2	Ngọc Liên	1.440.000	
3	Lương Điền	5.760.000	
4	Định Sơn	2.720.000	
5	Cẩm Hoàng	6.400.000	
6	Cẩm Vũ	4.960.000	
7	Đức Chính	1.440.000	
8	Cao An	5.200.000	
9	Lai Cách	16.160.000	
10	Cẩm Đông	4.320.000	
11	Tân Trường	8.960.000	
12	Cẩm Phúc	3.680.000	
13	Cẩm Điền	3.040.000	

Bằng chữ: Bảy mươi hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng